TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày: 20 – 02 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Liêm

Ông Bùi Hữu Khánh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lương Văn Khải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cái Nước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Mãy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2019/TLST-HS, ngày 30 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Thanh T - Sinh năm 1978 tại huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKTT: ấp N, xã N, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: ấp N, xã L, huyện C, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Minh T, con bà Nguyễn Thị H; Anh chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Chồng: Nguyễn Thanh L (đã ly hôn); Huỳnh Đắc L (đã ly hôn); Con có 01 người sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 02/9/2019 đến ngày 06/9/2019 chuyển tạm giam cho đến nay.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

2. Chị Phan Thị Ngọc Q, sinh năm 1999.

Địa chỉ: ấp 9, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Thanh T là chủ quán cà phê Như Huỳnh 2, ở ấp N, xã L, huyện C, quán bắt đầu hoạt động khoảng giữa tháng 8/2019, T có thuê 01 tiếp viên nữ tên Phan Thị Ngọc Q, sinh năm 1999, hình thức hoạt động là cà phê ôm và bán dâm ngay tại quán. T và Q thỏa thuận giá như sau: Mỗi lượt Q bán dâm T được hưởng 50.000 đồng, Q được hưởng 250.000 đồng; mỗi lượt cà phê ôm T hưởng 50.000 đồng, Q được hưởng 50.000 đồng.

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/9/2019 Nguyễn Văn X cùng một nam thanh niên tên Quẹo (chưa xác định lại lịch) đến uống cà phê tại quán Như Huỳnh 2, tại đây X đặt vấn đề mua dâm thì T đồng ý và nhận tiền của X 300.000 đồng, sau đó T dẫn X vào giường ngủ của T và Kêu Q vào bán dâm cho X, còn T ra phía trước khép cửa và cảnh giới. Trong lúc X và Quyền đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Công an huyện Cái Nước bắt quả tang.

Qua làm việc T, X và Q điều thừa nhận hành vi của mình và khai nhận thêm vào ngày 28/8/2019 X đến uống cà phê tại quán Như Huỳnh 2 và có mua dâm Q tại quán với giá 300.000 đồng. Quyền nhận tiền của X và đưa cho T 50.000 đồng.

Vật chứng của vụ án thu được:

- 01 điện thoại nokia màu đen; tiền việt nam 50.000 đồng. (Thu giữ của Nguyễn Văn X);

- 01 điện thoại OPPO F7 màu đen; 01 điện thoại hiệu BIRD màu đen; tiền Việt Nam đồng 2.252.000 đồng; 07 bao cao su chưa qua sử dụng; 01 bao cao su đã qua sử dụng (của T).

Tại phiên tòa bị cáo Trương Thanh T trình bày: Bị cáo Trương Thanh T là chủ quán cà phê Như Huỳnh 2, hình thức hoạt động là bán cà phê và nước giải khát. Do không có tiền tiêu xài nên bị cáo T sử dụng chỗ ở của mình (cũng là quán cà phê Như Huỳnh 2) cho tiếp viên Phan Thị Ngọc Q bán dâm 02 lần vào ngày 28/8/2019 và ngày 02/9/2019 để hưởng lợi số tiền 100.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 04/CT -VKS, ngày 30 tháng 12 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố Trương Thanh T về tội " *Chứa mại dâm*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước cho rằng: Tuy nhiên trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo phạm tội Chứa mại dâm và xử phạt bị cáo từ 05 đến 06 năm tù.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, xin giảm nhẹ hình phạt do bị cáo đã ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai tại phiên tòa của bị cáo, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng trong vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản làm việc với chị Phan Thị Ngọc Q cùng những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 28/8/2019 và ngày 02/9/2019, Trương Thanh T đã có hành vi 02 lần sử dụng chỗ ở của mình (cũng là quán cà phê Như Quỳnh 2) thuộc ấp N, xã L, huyện C để cho tiếp viên Phan Thị Ngọc Q bán dâm 02 lần, thu lợi bất chính với tổng số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) nên hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa mại dâm" với tình tiết định khung "phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức bình thường, có đủ năng lực chịu

trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố bị cáo về tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến đạo đức, thuần phong mỹ tục, đến đời sống văn hóa, trật tự trị an tại địa phương và là con đường lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm của xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Cho thấy bị cáo bất chấp hậu quả, xem thường pháp luật nên cần phải xử lý hành vi phạm tội của bị cáo một cách nghi minh theo quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm về trật tự an toàn công cộng, tội phạm liên quan đến chứa mại dâm. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với Đối với Phan Thị Ngọc Q và Nguyễn Văn X đã có hành vi mua bán dâm tại quán cà phê "Như Huỳnh 2" Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[7] *Vật chứng vụ án*: 01 điện thoại Nokia màu đen; tiền Việt Nam 50.000 đồng qua chứng minh không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã trả lại cho bị cáo T và anh X là phù hợp.

Đối với 07 bao cao su chưa qua sử dụng; 01 bao cao su đã qua sử dụng; (Thu giữ tại quán của T) do bị cáo không yêu cầu nhận lại, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

Đối với số tiền 2.252.000 đồng (Trong đó số tiền 50.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc chứa mại dâm lần bắt quả tang, còn lại số tiền 2.202.000 đồng trong đó có 250.000 đồng là tiền Q thu lợi từ hành vi bán dâm, 1.952.000 đồng là tiền Q gửi cho bị cáo T). Quá trình điều tra và tại phiên tòa có cơ sở xác định bị

cáo thu thực hiện hành vi phạm tội vào 02 lần với tổng số tiền thu lợi bất chính là 100.000 đồng (50.000 đồng/lần). Do đó cần trả lại cho chị Q số tiền 1.952.000 đồng là tiền của chị Q, chuyển số tiền 250.000 đồng là tiền Quyền thu lợi từ hành vi bán dâm cho Công an huyện Cái Nước tiếp tục xử lý, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng đã thu giữ của bị cáo và buộc bị cáo nộp thêm 50.000 đồng tiền thu lợi bất chính là phù hợp.

[8] *Án phí hình sự sơ thẩm:* Buộc bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Thanh T phạm tội *"Chứa mại dâm"*.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thanh T 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo Trương Thanh T bị bắt tạm giữ là ngày 02/9/2019.

Buộc bị cáo Trương Thanh T phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) trong tổng số tiền 2.252.000 đồng thu giữ từ bị cáo Trương Thanh T.

Trả lại cho chị Phan Thị Ngọc Q số tiền 1.952.000 đồng (Một triệu chín trăm năm mươi hai nghìn đồng) trong tổng số tiền 2.252.000 đồng thu giữ từ bị cáo Trương Thanh T.

Giao số tiền 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền chị Phan Thị Ngọc Q thu lợi từ hành vi bán dâm trong tổng số tiền 2.252.000 đồng thu giữ từ bị cáo Trương Thanh T cho Công an huyện Cái Nước tiếp tục xử lý.

(Hiện số tiền 2.252.000 đồng đang được giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Cái Nước theo biên bản giao nhận tài sản ngày 18/12/2019 giữa Công an huyện Cái Nước và Kho bạc Nhà nước huyện Cái Nước).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng, 07 (bảy) bao cao su chưa qua sử dụng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/12/2019 giữa Công an huyện Cái Nước và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước).

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Thanh T phải chịu số tiền là 200.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- CAND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Trần Tuấn Kiệt